



PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No. 32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028 37817289 Fax: 028 37817375

www.pioneershipbrokers.com.vn

Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khách hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android_ Công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 12/ 2019

19/03/2019- 25/03/2019

1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số thuê tàu BDI tuần này lại giảm về mốc 690 điểm, sau khi tăng lên 730 điểm tuần trước. Hàng chục tàu phân khúc panamax 6 đến 7 vạn tấn đã giao dịch thành công trong tuần này. Tuy nhiên ở phân khúc tàu handysize thì việc mua bán rất trầm lắng do giá vẫn không giảm thêm so với tháng trước. Đơn cử tàu Nord Rotterdam (36.599 dwt đóng 2011 Hyundai Vinashin, hạn DD 10/2019) bán tuần này với giá 11,5 triệu đô la Mỹ, mức giá giảm rất ít nếu so với tàu chị em Nord Mumbai (36.612 dwt đóng 2012 Việt Nam) trẻ hơn 1 tuổi bán với giá 12,6 triệu đô la Mỹ tháng rồi (dạng tàu này trung bình 1 tuổi tàu tầm 700k đô la Mỹ). Tàu Amar Meray T (28.716 dwt đóng 1996 Nhật, DD 07/2019 SS 08/2021, tình trạng tàu rất tốt) được chủ tàu Trung Đông bán với giá 4,4 triệu đô la Mỹ. Tuy nhiên, thương vụ này không phản ánh được tình hình giá tàu handysize giá trong thời điểm hiện nay do quá cao và không thực tế (giao dịch này diễn ra vào vào cuối tháng 2/2019 khi giá tàu chưa sụt giảm lắm). Hiện nay những tàu handysize tương tự đóng năm 1998 đến 2000 được chào bán trong khoảng 4,5 đến trên 5 triệu đô la Mỹ một chút.

Ở mảng tàu dầu, các hoạt động giao dịch của thị trường tàu tanker diễn ra khá ổn định trong tuần vừa qua, đặc biệt là đối với phân khúc tàu Aframax và MR. Đối với phân khúc tàu Aframax, ghi nhận tàu Voyager C (104.864 dwt, đóng 2003 Hàn Quốc) đã được chủ tàu Hy Lạp – Target Marine giao dịch bán thành công cho người mua UAE – Marshal Shipping với giá 13,25 triệu đô la Mỹ. Bên cạnh đó, tàu Southern Spirit (113.043 dwt đóng 2009 Trung Quốc) cũng đã được bán cho người mua Đan Mạch – Celsius Shipping với giá 13,20 triệu đô la Mỹ. Đối với phân khúc tàu MR, theo báo cáo, chủ tàu Thụy Sĩ - Glencore International đã thực hiện giao dịch bán hai tàu, Alpine Maria và Alpine Mary (49.999 dwt đóng 2014 Hàn Quốc) cho người mua Hy Lạp – Oceangold Tankers với giá 27 triệu đô la Mỹ mỗi tàu.

Danh sách tàu được ghi nhận bán trong tuần qua:

Name	Blt year	Blt place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
BULKERS						
Tatsuki Maru	2002	Japan	91,765	Asian	8.00	
Puppis Ocean	2014	Japan	81,070	Greek	24.00	
Nordkap	2002	Japan	77,229	Chinese	7.30	enbloc with Nordpol
Nordpol	2002	Japan	77,195		7.30	enbloc with Nordcap
Ocean Wind	2006	Japan	76,585	Greek	9.80	
Marika	2004	Japan	76,302	Undisclosed	12.40	Cr 4x30t

Navios Galaxy I	2001	Japan	74,195	Chinese	6.10	
Adventure II	2018	Japan	62,472	Undisclosed	25.50	
Adventure I	2017	Japan	62,472	Undisclosed	25.00	
Mandarin Fortune	2008	China	57,000	Indian	8.00	
Almandin	2010	China	56,899	Undisclosed	9.75	
Alpine	2015	China	37,349	Undisclosed	30.00	enbloc with Summit, SS/DD Jan 2020, American owner
Summit	2015	China	37,300			enbloc with Alpine, SS/DD Aug 2020, American owner
Nord Rotterdam	2011	Vietnam	36,599	Undisclosed	11.50	Blt Hyundai-Vinashin Shipyard, SS/DD Oct 2021
Amar Meray T	1996	Japan	28,716	Undisclosed	4.40	SS Aug 2021, DD July 2019
Ikon Star	2009	China	9,851	Dutch	4.80	Cr 2x60t, German owner
TANKERS						
Gardenia	2003	Korea	115,000	Asian	13.20	
Southern Spirit	2009	China	113,043	Danish, Celsius Shipping	22.50	
Voyager C	2003	Korea	104,864	UAE, Marshal Shipping	13.25	
Vermilion Energy	1999	Japan	106,131	Undisclosed	7.50	
Alpine Maria	2014	Korea	49,999	Greek, Oceangold Tankers	27.00	Chemical IMO II/III, epoxy coated, enbloc with Alpine Mary
Alpine Mary	2014	Korea	49,999		27.00	Chemical IMO II/III, epoxy coated, enbloc with Alpine Maria
Desert Mariner	2018	Vietnam	49,992	Italian, Cargill	33.00	Blt Hyundai-Vinashin Shipyard, Chemical IMO II/III, epoxy coated
CONTAINERS						
OTHERS						
Norgas Invention	2011	China	10,441	Dutch, Anthony Veder	11.50	9847 cbm, LPG, SS/DD Dec 2020, enbloc with Norgas Creation
Norgas Creation	2010	China	10,446		10.50	9835 cbm, LPG, SS/DD Jul 2020, enbloc with Norgas Invention

2. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÓNG MỚI:

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Bulker	39,200 dwt	Undisclosed	4	Toyohashi, Japan	Japanese	2020	
Container	2,200 teu	20.00	5	Jiangnan, China	ICBC Leasing	2020	

3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU

3.1 Thị trường thuê tàu hàng khô:

Phân khúc tàu **Panamax** đã không gây thất vọng khi phục hồi ở mức 8.241 đô la Mỹ, tăng so với tuần trước 7.108 đô la Mỹ. Cargill chốt Aquatic (83.730 dwt, 2008) nhận tàu tại Dalian qua NoPac và trả tàu tại Singapore-Japan với giá 8.600 đô la Mỹ. Tại khu vực Đại Tây Dương, Nordic chốt Ultra Leopart (81.600 dwt, 2016) nhận tàu tại Immingham và trả tàu tại Skaw Gibraltar với giá 8.750 đô la Mỹ. Với các tuyến một chiều, Seacon chốt Pan Bicorn (82.158 dwt, 2012) nhận tàu tại East Coast South America và trả tàu tại khu vực Singapore-Japan với giá 15.300 đô la Mỹ cộng với 530.000 đô la Mỹ bb. Đồng thời Phoenix Ocean (76.067 dwt 2014) được chốt nhận tàu tại East Coast South America và trả tàu tại Singapore-Japan với giá 13.750 đô la Mỹ cộng với 374 đô la Mỹ bb. Một lần nữa, ít có ghi nhận nào về các giao dịch thuê định hạn diễn ra tại hai khu vực nói trên. Phân khúc tàu **Supramax** khởi đầu khá trầm lắng nhưng tăng mạnh vào cuối tuần và chốt tại 9.199 đô la Mỹ, tăng so với mức chốt tuần trước tại 8.709 đô la Mỹ. Dẫn đầu là khu vực East Coast South America và US Gulf, mặc dù thị trường Black Sea và Indonesia liên tục giảm. Manna (55.697 dwt, 2005) được chốt nhận tại Santos và trả tàu tại West Mediterranean với giá 17.500 đô la Mỹ, Eships Prosperity (56.832 dwt, 2012) được chốt chở petcoke từ US Gulf đến East Coast India với giá 16.500 đô la Mỹ, Glovis chốt SITC Taishan (58.107 dwt, 2010) nhận tàu tại Canakkale đi Chittagong với giá 13.400 đô la Mỹ. Tại khu vực Thái Bình Dương, Norden chốt LMZ Ariel (56.812 dwt, 2012) nhận tàu tại Singapore đi qua Indonesia và quay ngược lại West Coast India với giá 8.500 đô la Mỹ.

Phân khúc tàu **Handysize** liên tục cải thiện mức cước xuyên suốt tuần qua, trung bình mỗi ngày tăng khoảng 50 đô la Mỹ và chốt tại mức 6.723 đô la Mỹ. Phân khúc tàu Handy tại khu vực Đại Tây Dương tương đối yên ắng, nhưng vẫn có những dấu hiệu hứa hẹn. Giao dịch ở khu vực Far East tuy khan hiếm nhưng số lượng đã tăng hơn so với tuần trước. Khu vực South East Asia khởi đầu khá nhàm chán vào đầu tuần, song đã kết thúc tuần bằng các tín hiệu tích cực. Các tàu được chốt tuần trước chủ yếu quanh mức 6.000 đô la Mỹ và tăng lên khoảng 7.000 đô la Mỹ tuần này đối với các chuyến chạy trong khu vực South East Asia. Pacific Calm (38.123 dwt, 2013) được chốt chở than đá đi Philippines với giá 8.500 đô la Mỹ, tàu nhận tại cảng Nhà Bè; mức cước trên cho thấy sự tham vọng của chủ tàu so với thị trường hiện tại. Đối với thị trường thuê định hạn, AC Sesoda (28.453 dwt) open tại Makassar được chốt chở 2/3 tải với giá 8.250 đô la Mỹ đó sẽ là điều khích lệ trong những tuần tới. Tại khu vực Đại Tây Dương, mức cước tăng vùn vụt từng ngày nhờ thị trường East Coast South America. Một tàu 34.000 dwt đã được chốt với giá 14.000 đô la Mỹ hôm thứ Sáu, nhận tại Santos qua Up River đi Baltic. Giữa tuần cũng có một tàu tương tự 37.000 dwt được chốt với giá 12.000 đô la Mỹ. Tại US Gulf, mức cước giữ vững với size tàu 39.000 dwt tại 8.500 đô la Mỹ đối với các chuyến nội địa US Gulf. Tại khu vực Continent, tàu 37.000 dwt chốt giá 9.500 đô la Mỹ chở hàng scrap qua Gibraltar đến East Mediterranean. Ở đầu ngược lại, thị trường khu vực Mediterranean và Black Sea vẫn tiếp tục giảm. Mức cước tàu nội địa thuộc khu vực Mediterranean dành cho size nhỏ hơn Handy một chút chỉ ở khoảng 4.000 đô la Mỹ - nhận tàu tại Canakkale, khiến cho hầu hết các chủ tàu đều thoái thác và tháo chạy sang thị trường bên ngoài như East Coast South America hoặc US Gulf.

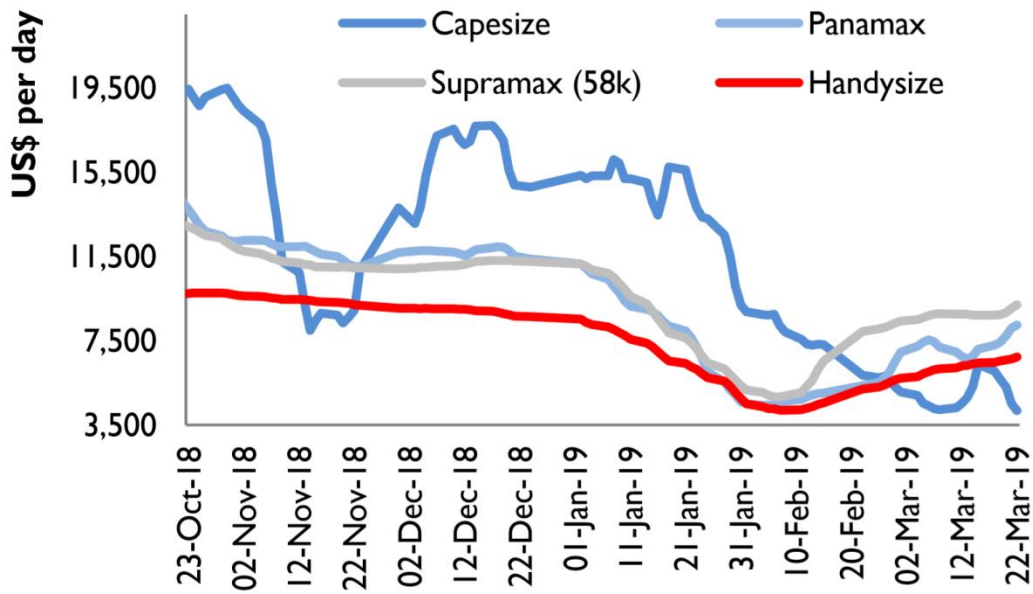
Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong Tuần 12 vừa qua:

RATES/PANAMAX (USD/DAY, USD/TON)	TUẦN 12	TUẦN 11	Mức thấp nhất năm 2019 (cập nhật tới Tuần 12)	Mức cao nhất năm 2019 (cập nhật tới Tuần 12)
TRANSATLANTIC RV	6,000	5,700	2,200	11,500
TCT CONT/F.EAST	14,000	13,000	1,200	19,000
TCT F.EAST/CONT	2,500	2,400	810	4,000
TCT F.EAST RV	8,300	9,000	4,400	10,000
RATES/SUPRAMAXSIZE (USD/DAY)				
ATLANTIC RV	8,250	8,000	5,000	15,500
PACIFIC RV	9,500	10,000	5,800	80,000
TCT CONT/F.EAST	13,250	13,000	12,000	18,000

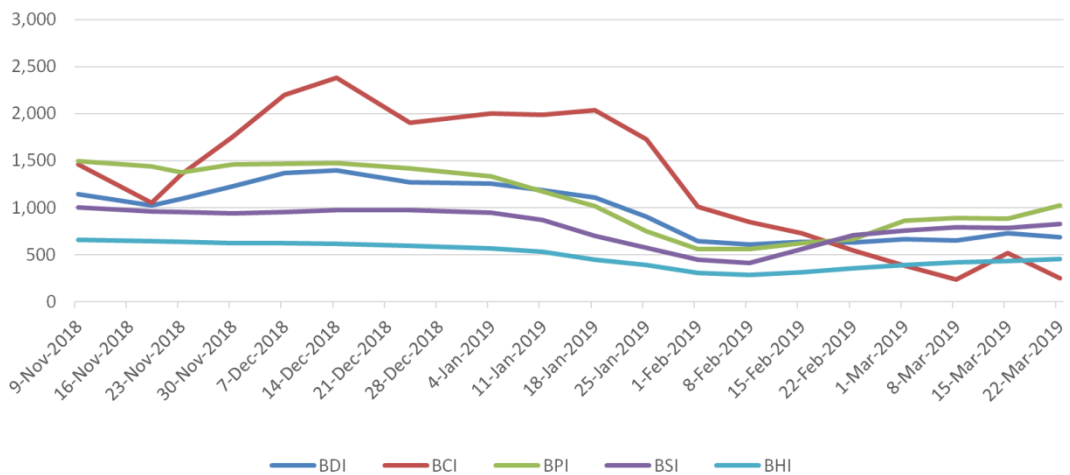
GIÁ THUÊ TÀU HÀNG KHÔ NGÀY 22/03/2019

	US\$/ngày	▼ / ▲	
CAPESIZE	4,180	▼	2,207
PANAMAX	8,241	▼	1,133
SUPRAMAX	9,199	▼	490
SMALL HANDY	6,723	▲	286

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kể trước)



CHỈ SỐ TÀU THỊ TRƯỜNG HÀNG KHÔ



3.2 Thị trường thuê tàu dầu:

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU VLCC:

Theo ghi nhận, xu hướng thị trường tàu VLCC đã có sự khác biệt giữa các khu vực trong tuần vừa qua. Đơn cử, cước đang được duy trì ở mức ổn định tại hai khu vực MEG và W.Africa. Trong khi đó, các hoạt động giao dịch trên thị trường USG đang có dấu hiệu trượt dốc do đó, cước trung bình đã giảm xuống một vài điểm. Theo dự báo, không có quá nhiều biến động diễn ra đối với phân khúc tàu VLCC trong một vài ngày tới và cước tiếp tục được giữ ở mức hiện tại.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

WS

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
MEG/West	VLCC	33,0	33,0	21,0	33,0
MEG/Japan	VLCC	67,5	66,5	44,0	70,0
MEG/Singapore	VLCC	69,0	69,0	44,0	71,5
WAFR/EAST	260.000	66,0	66,0	44,0	73,5

- Cước thuê tàu định hạn:

US\$

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	VLCC	30.000	30.000	34.000	30.000

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU AFRAMAX:

Như đã dự báo, cước trung bình tàu Aframax tại khu vực Nsea và Baltic đã tăng lên trong tuần thứ ba của tháng. Với tình hình hiện tại của thị trường, các chủ tàu đang cố gắng để đẩy cước tiếp tục tăng thêm một vài điểm. Tuy nhiên, nguồn cung tàu đang có chiều hướng tăng lên và theo dự báo cước sẽ có xu hướng giảm sau khi hàng hóa trong tháng ba hoàn toàn được ký kết.

Trong khi đó, tại khu vực Med và Bsea, cước đã giảm xuống do các hoạt động từ phía người thuê tàu diễn ra khá hạn chế. Theo ghi nhận, cước trên tuyến TD19 (Cross-Med) hiện đang ở mức WS 90, giảm 20 điểm so với thời điểm giữa tuần trước. Bên cạnh đó, cước tại khu vực Bsea cũng đã giảm 35 điểm so với tuần trước đó và hiện đang ở mức WS 100. Theo nhiều nhận định cho rằng, nếu nhiều chủ tàu không chạy ballast ra khỏi khu vực thì cước tại thị trường Med và Bsea sẽ tiếp tục chịu nhiều sức ép trong thời gian tới.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

WS

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
N.Afr/Euromed	80.000	85,0	112,5	85,0	200,0
UK/Cont	80.000	112,5	107,5	95,0	140,0
Caribs/USG	70.000	100,0	100,0	100,0	240,0

- Cước thuê tàu định hạn:

US\$

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	Aframax	18.750	18.500	18.750	18.000

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU MR:

Phân khúc tàu MR phía đông Suez: Nhìn chung, thị trường tàu MR ở khu vực phía đông có xu hướng tăng nhẹ trong tuần vừa qua. Đơn cử, cước từ khu vực WC.India đi Japan tăng 5 điểm lên mức WS 121 và cước trên tuyến S.Korea/Japan cũng đã tăng nhẹ lên mức \$285'.

Phân khúc tàu MR phía tây Suez: Theo ghi nhận, cước trên tuyến UKC/USAC tiếp tục tăng khoảng 20 điểm trong tuần vừa qua và hiện đang ở mức WS 165. Đối với chiều ngược lại từ khu vực USG, cước vẫn dao động quanh mức WS 75.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

WS

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2019	High 2019
WCI/Japan	35.000	121,0	116,0	120,0	185,0
UKC-Med/States	37.000	165,0	145,0	120,0	140,0
USG/UKC-Med	38.000	75,0	75,0	75,0	145,0

- Cước thuê tàu định hạn:

US\$

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2019	Low 2019
1 year	MR	13.250	13.250	13.500	13.250

3. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO

(dành cho tàu có lt ldt > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời		Tàu dầu	
		US\$	▼/▲	US\$	▼/▲
1	Bangladesh	440		450	
2	India	430		435	▼ 5
3	Pakistan	410		420	
4	Turkey	270		280	
5	China	150		160	

(đơn vị tính : usd/lt ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 12/2019

Tên tàu	Loại tàu	Năm Đóng	Lt LDT	Nước phá dỡ	Giá (US\$/lt ldt)	Dwt	Comments
Berge Manaslu	Bulker	1992	40,157	Bangladesh	457.50	236,502	
Ore Guaiba	Bulker	1999	22,521	Bangladesh	450.00	169,147	
White Pearl	Bulker	1985	10,610	Undisclosed	445.00	39,273	
Van Iris	Bulker	1994	16,062	Undisclosed	462.00	12,229	As is Singapore
Weisshorn	Container	1996	5,689	Undisclosed	Undisclosed	14,643	As is Kingston

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS
MUA – BÁN TÀU

Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn

Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.